

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2024 thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Quyết định số 4565/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của UBND tỉnh về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 78/TTr-SKHĐT ngày 24/7/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch năm 2024 vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, cụ thể như sau:

**1. Điều chỉnh, bổ sung vốn trong nội của xã:** điều chỉnh giảm kế hoạch vốn các dự án đã hết khối lượng thanh toán hoặc chưa triển khai (bị vướng bồi thường, GPMB; UBND các xã chưa cân đối được nguồn vốn từ ngân sách địa phương ...), để bổ sung cho dự án khác trong nội bộ xã để thanh toán khối lượng hoàn thành, gồm các xã Phước Thuận, Phước Hưng, Phước Nghĩa, Phước An, Phước Sơn, Mỹ Quang, huyện Tuy Phước; xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn; xã Vĩnh Hảo, huyện Vĩnh Thạnh; xã An Quang, huyện An Lão; các xã Cát Minh, Cát Thắng, Cát Hanh, Cát Thành, Cát Lâm, Cát Nhơn, huyện Phù Cát; các xã Mỹ Lộc, Mỹ An, Mỹ Châu, Mỹ Quang, huyện Phù Mỹ; xã Canh Hiên, huyện Vân Canh.

**2. Điều chỉnh, bổ sung vốn giữa các xã, trong nội bộ huyện:** Điều chỉnh giảm vốn ở các xã đã hết khối lượng thanh toán, không còn nhu cầu sử dụng trong năm 2024 (gồm các xã An Toàn, An Trung, An Nghĩa, An Vinh, huyện An Lão, để bổ sung cho xã An Quang, huyện An Lão), để bổ sung vốn cho dự án thuộc xã An Quang, huyện An Lão để thanh toán khối lượng hoàn thành.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND các huyện Tuy Phước, Vĩnh Thạnh, Phù Cát, Phù Mỹ, Vân Canh, An Lão, Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- CT UBND tỉnh;
- PCTTT UBND tỉnh N. T. Thanh;
- VPĐP XD NTM tỉnh;
- Lưu VT, K19.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**

**PHỤ LỤC**  
**ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG**  
**CỦA CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư/ dự toán	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán	KH vốn năm 2022, 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện			Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	
<b>A</b>	<b>VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG</b>											
<b>A.1</b>	<b>Điều chỉnh, bổ sung vốn trong nội bộ xã nông thôn mới</b>											
<b>I</b>	<b>Huyện Tuy Phước</b>									<b>0,000</b>		
<b>1</b>	<b>Xã Phước Thuận</b>									<b>0,000</b>		
	<i>Danh mục giảm vốn</i>									<b>-719,000</b>		
	San nền, mở rộng khuôn viên và xây dựng tường rào, công nghệ Trường mầm non Phước Thuận	Thôn Tân Thuận	2024		5.680				719,000	-719,000	0	Chưa triển khai năm 2024 vì liên quan đến việc thi công Trường mầm non Phước Thuận chưa hoàn thành (hiện đang thực hiện khoảng 40% khối lượng)
	<i>Danh mục tăng vốn</i>									<b>719,000</b>		
	Nâng cấp, mở rộng tuyến giao thông Lộ An - Lộ Ninh, thôn Lộ Hạ	Thôn Lộ Hạ	2024	11845/QĐ-UBND ngày 04/12/2023	7.501				0	219,000	219,000	Thanh toán KLHT
	Xây dựng nhà đa năng + san nền khuôn viên Trường THCS Phước Thuận	Thôn Phở Trạch	2023-2024	8809/QĐ-UBND ngày 06/10/2023	4.242				0	500,000	500,000	Thanh toán KLHT
<b>2</b>	<b>Xã Phước Hưng</b>									<b>0,000</b>		
	<i>Danh mục giảm vốn</i>									<b>-719,000</b>		
	Thảm nhựa đường xã từ ĐT 636 đến UBND xã	Thôn Quảng Nghiệp - An Cửu	2024		6.290				719,000	-719,000	0	Xã không cân đối được nguồn nên chưa triển khai dự án, xin điều chuyển vốn sang dự án khác
	<i>Danh mục tăng vốn</i>									<b>719,000</b>		

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư/ dự toán	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán	KH vốn năm 2022, 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện			Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	
	Nhà đa năng trường TH số 1 Phước Hưng	Thôn Quảng Nghiệp	2024	12231/QĐ-UBND 19/12/2023	3.859				0	219,000	219,000	Thanh toán KLHT
	Nâng cấp, mở rộng giao thông thôn Nho Lâm; Tuyến từ đường liên xã đến nhà ông Nguyễn Thành Nhân + Chùa Thiên Lộc + Cầu 20	Thôn Nho Lâm	2024	12234/QĐ-UBND ngày 19/12/2023	2.280				0	500,000	500,000	Thanh toán KLHT
<b>3</b>	<b>Xã Phước Nghĩa</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-349,000</b>		
	Nâng cấp, mở rộng Đường cầu ông Lực đến ĐT 640	Thôn Hưng Nghĩa			950				90,100	-90,100	0	Bị vướng công tác BT, GPMB không triển khai
	Đường Hưng Nghĩa - Phước Hiệp (giai đoạn 1) (Tuyến từ UBND xã Phước Nghĩa đến Trần bờ bạn cây xoài)	Hưng Nghĩa – Phước Hiệp			1.066				258,900	-258,900	0	Bị vướng công tác BT, GPMB không triển khai
	<b>Danh mục tăng vốn</b>									<b>349,000</b>		
	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ ĐH 42 đến giáp xóm Gò, thôn Hưng Nghĩa	Thôn Hưng Nghĩa	2024-2025		1.966				370,000	349,000	719,000	UBND xã có cam kết giải ngân 100% vốn bổ sung trước ngày 31/12/2024
<b>4</b>	<b>Xã Phước An</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-719,000</b>		
	Xây dựng chợ trung tâm xã	Thôn An Hòa 2			8.000				719,000	-719,000	0	Xã không cân đối được nguồn nên chưa triển khai dự án, xin điều chuyển vốn sang dự án khác
	<b>Danh mục tăng vốn</b>									<b>719,000</b>		
	BTXM đường nội đồng từ Ngã 5 đến Thiện Trường, thôn Ngọc Thạnh 1	Thôn Ngọc Thạnh 1	2024	200/QĐ- ngày 28/05/2024 của UBND xã Phước An	500				0	100,000	100,000	
	BTXM đường nội đồng từ Ngõ Sỷ đến Cầu Giáp Sỏ, thôn Ngọc Thạnh 1	Thôn Ngọc Thạnh 1	2024	201/QĐ- ngày 28/05/2024 của UBND xã	600				0	100,000	100,000	

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư/ dự toán	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán	KH vốn năm 2022, 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện			Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	
	BTXM đường nội đồng từ Cầu Gòn đến Gò Nhân, thôn Đại Hội	Thôn Đại Hội	2024	202/QĐ- ngày 28/05/2024 của UBND xã	300				0	50,000	50,000	Địa phương có cam kết giải ngân 100% vốn trước ngày 31/12/2024
	BTXM đường nội đồng từ Ngõ Chín Rê đến Ruộng Trịnh Thị Sáo thôn Thanh Huy 1	Thôn Thanh Huy 1	2024	206/QĐ- ngày 28/05/2024 của UBND xã Phước An	300				0	50,000	50,000	
	BTXM từ ngõ Tuấn đến Ngõ Cúc thôn An Sơn 2	Thôn An Sơn 2	2024	207/QĐ- ngày 28/05/2024 của UBND xã	700				0	120,000	120,000	
	Nâng cấp, cải tạo một số hạng mục trường Trung học cơ sở Phước An	Thôn An Sơn 1	2024	141/QĐ- ngày 2/05/2024 của UBND xã Phước An	900				0	299,000	299,000	
<b>5</b>	<b>Xã Phước Sơn</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-719,000</b>		
	Sửa chữa nhà văn hóa xã Phước Sơn	Thôn Phụng Sơn			3.537				719,000	-719,000	0	Bị vướng công tác BT, GPMB nên chưa triển khai được
	<b>Danh mục tăng vốn</b>									<b>719,000</b>		
	Xây dựng nhà tập luyện đa năng trường tiểu học số 03 Phước Sơn	Thôn Mỹ Cang	2023-2024	2666/ngày 19/04/2023	4.340				0	719,000	719,000	Thanh toán KLHT
<b>II</b>	<b>Thị xã Hoài Nhơn</b>									<b>0,000</b>		
<b>1</b>	<b>Xã Hoài Sơn</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-719,000</b>		
	Xây dựng mới sân vận động xã Hoài Sơn	Thôn Túy Thạnh	2024		6.500				719,000	-719,000	0	Bị vướng công tác BT, GPMB nên chưa triển khai được
	<b>Danh mục tăng vốn</b>									<b>719,000</b>		

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư/ dự toán	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán	KH vốn năm 2022, 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện			Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	
	Tuyến đường bê tông từ ngõ Thánh đến Ngã Ba Đình	Thôn An Hội Bắc	2023-2024	17492/QĐ-UBND ngày 05/10/2023	1.748				0	319,000	319,000	Thanh toán KLHT
	Thảm nhựa mặt đường đoạn từ Ngã Ba Đình đến trường Mầm non xã Hoài Sơn (đường xã)	Thôn Hy Văn	2024	1107/QĐ-UBND ngày 25/01/2024	1.407				0	400,000	400,000	Thanh toán KLHT
<b>III</b>	<b>Huyện Vĩnh Thạnh</b>											
	<b>Xã Vĩnh Hảo</b>				1.139					<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-266,735</b>		
	Thoát nước, chống ngập đọng cục bộ khu vực nhà văn hóa đa năng xã	Thôn Định Tam	2023-2024	2952/QĐ-UBND ngày 27/10/2023	1.139				300,000	-266,735	33,265	Hết khối lượng thanh toán
	<b>Danh mục tăng vốn</b>									<b>266,735</b>		
	Thoát nước, chống ngập đọng cục bộ khu vực UBND xã Vĩnh Hảo	Thôn Định Tam	2023-2024	2957/QĐ-UBND ngày 27/10/2023	763				0	266,735	266,735	Thanh toán KLHT
<b>IV</b>	<b>Huyện An Lão</b>											
	<b>Xã An Quang</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-96,784</b>		
	Đường bê tông GT nội đồng từ trục đường liên xã đến đập nước Lã	Thôn 2	2022-2023	295/QĐ-UBND ngày 28/10/2022	324	45,490	-45,490	0				Hết khối lượng thanh toán
	Bê tông hóa đường giao thông nội đồng từ trường mẫu giáo đến đồng Ôi	Thôn 4	2023	313a/QĐ-UBND ngày 14/11/2022	324	8,875	-8,875	0				Hết khối lượng thanh toán
	Bê tông hóa đường giao thông nội đồng từ trục đường liên xã đến đồng Trum	Thôn 5	2023	313b/QĐ-UBND ngày 14/11/2022	668	14,890	-14,890	0				Hết khối lượng thanh toán
	Bê tông hóa đường GT nội đồng từ đồng mây đến đồng Bo	Thôn 3	2023	313c/ QĐ-UBND ngày 14/11/2022	439	8,077	-8,077	0				Hết khối lượng thanh toán
	Xây dựng tường rào khu sinh hoạt văn hóa thể thao xã	Thôn 2	2023	313d/ QĐ-UBND ngày 14/11/2022	674	19,452	-19,452	0				Hết khối lượng thanh toán
	<b>Danh mục tăng vốn</b>									<b>96,784</b>		

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư/ dự toán	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán	KH vốn năm 2022, 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện			Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	
1	Làm mới đập và kênh mương ruộng Rèn	Thôn 3	2024	112/QĐ-UBND ngày 02/5/2024	1.137	0	96,784	96,784				Thanh toán KLHT
<b>V</b>	<b>Huyện Phù Cát</b>											
<b>1</b>	<b>Xã Cát Minh</b>						<b>0,000</b>			<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>						<b>-707,000</b>			<b>-719,000</b>		
	Đường bê tông xi măng giao thông nội đồng từ Suối Trương đến mương Bến Chiểu	Thôn Gia Thạnh - Gia Lạc			3.250	707,000	-707,000	0				Gộp các tuyến đường nhỏ lẻ thành một dự án lớn như ở mục dưới để triển khai
	Đường bê tông xi măng giao thông nội đồng từ Nền Diên đến Gò Đổ	Thôn Đức Phổ 2			1.280				319,000	-319,000	0	
	Đường bê tông xi măng giao thông nội đồng từ Cống Nhâm đến Đòng Gành	Thôn Đức Phổ 1			1.350				400,000	-400,000	0	
	<b>Danh mục tăng vốn</b>						<b>707,000</b>			<b>719,000</b>		
	Đường bê tông xi măng giao thông các tuyến nội đồng xã Cát Minh để đạt tiêu chí giao thông của xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024		2024	6594/QĐ-UBND, ngày 26/12/2023	25.363	0	707,000	707,000	0	719,000	719,000	Thanh toán KLHT
<b>2</b>	<b>Xã Cát Thắng</b>						<b>0,000</b>					
	<b>Danh mục giảm vốn</b>						<b>-295,200</b>					
	Kiên cố hóa kênh mương xã Cát Thắng. Tuyến mương qua xóm 6 Long Hậu - đến cống rút An Muộn	Thôn Long hậu			1.635	295,200	-295,200	0				Bị vướng công tác BT, GPMB nên không triển khai
	<b>Danh mục tăng vốn</b>						<b>295,200</b>					
	Nâng cấp mở rộng đường BTXM GTNT xã cát Thắng; Tuyến: Từ cống đập Bài - xóm 4 trong	Thôn Long hậu	2024	103/QĐ-UBND ngày 12/3/2024	1.099	0	295,200	295,200				Thanh toán KLHT
<b>3</b>	<b>Xã Cát Hanh</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-489,000</b>		
	Đường giao thông từ trường Mẫu Giáo bán trú giáp BTXM thôn Vĩnh Trường	Thôn Vĩnh Trường			4.183				489,000	-489,000	0	Bị vướng công tác BT, GPMB nên không triển khai
	<b>Danh mục tăng vốn</b>									<b>489,000</b>		

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư/ dự toán	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán	KH vốn năm 2022, 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện			Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	
	Trường Tiểu học số 2 Cát Hanh; HM: Nhà 2 tầng 6 phòng bộ môn và 01 phòng thư viện	Thôn Vĩnh Trường	2023-2024	316/QĐ-UBND, 28/8/2023	5.609				0	489,000	489,000	Thanh toán KLHT
<b>4</b>	<b>Xã Cát Thành</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-489,000</b>		
	Nâng cấp mở rộng đường BTXM GTNT Tuyến: ngã 3 Hùng Thắng-ngõ Giáo Hiệp - Cầu Tê Chánh Hùng	Thôn Chánh Hùng	2024		1.500				489,000	-489,000	0	Công trình thuộc dự án của tỉnh dự án Hồ Chánh Hùng
	<b>Danh mục tăng vốn</b>									<b>489,000</b>		
	Đường BTXM GTNT, tuyến Cầu Cây me - Đào Bá Cúc; tuyến Ngõ ông Dũng - giáp đường Bê tông ông Tri - Lợi	Thôn Phú Trung	2024		992				0	489,000	489,000	Thanh toán KLHT
<b>5</b>	<b>Xã Cát Lâm</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-95,000</b>		
	Đường BTXM GTNT xã Cát Lâm; Tuyến: Nối tiếp tuyến đường từ ngã tư nhà văn hóa thôn Thuận Phong (ĐT 638) đến hồ Tam Sơn				1.928				95,000	-95,000	0	Công trình không triển khai thi công vì hoạt động khai thác đất Tại Núi Một, thôn Thuận Phong để làm đường cao tốc
	<b>Danh mục tăng vốn</b>									<b>95,000</b>		
	Đường BTXM GTNT xã Cát Lâm, Tuyến: Từ đường ĐT 638 (nhà bà 2 Ri) đến nhà ông Trường	Thôn Đại Khoang	2024	434/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	1.150				0	95,000	95,000	Thanh toán KLHT
<b>6</b>	<b>Xã Cát Nhon</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-400,000</b>		
	Đường BTXM GTNT xã Cát Nhon; Tuyến : Từ ngã ba Đại Hào đến cổng làng văn hóa Trung Bình (giai đoạn 2 từ Km 00 đến Km 00+525	Thôn Trung Bình	2024		900				400,000	-400,000	0	Bị vướng công tác BT, GPMB nên không triển khai
	<b>Danh mục tăng vốn</b>									<b>400,000</b>		



TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư/ dự toán	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán	KH vốn năm 2022, 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện			Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	
	Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông xã Cát Nhơn để đạt tiêu chí giao thông, xã nông thôn mới nâng cao năm 2024		2024		21.000				0	400,000	400,000	Thanh toán KLHT
<b>VI</b>	<b>Huyện Phù Mỹ</b>											
<b>1</b>	<b>Xã Mỹ Lộc</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-719,000</b>		
	Nâng cấp, mở rộng BTXM Tuyến từ ngã 3 Vạn Định đến Cầu Đập Quý - Vạn Định	Thôn Vạn Định	2024	12/NQ-HĐND ngày 15/07/2022	1.400				150,000	-150,000	0	Bị vướng công tác BT, GPMB nên không triển khai
	Nâng cấp, mở rộng BTXM Tuyến từ ngã 4 An Bảo đến Ngã 4 Vĩnh Thuận	Thôn An Bảo và Vĩnh Thuận	2024	12/NQ-HĐND ngày 15/07/2022	1.400				150,000	-150,000	0	
	Nâng cấp, mở rộng BTXM Tuyến từ nhà ông Hồng Cửu Thành đi đến Cầu đập Lâm Cửu Thành	Thôn Cửu Thành	2024	12/NQ-HĐND ngày 15/07/2022	1.400				150,000	-150,000	0	
	Nâng cấp, mở rộng BTXM Tuyến từ nhà ông Thanh đi đến nhà ông Nhân	Thôn An Tường	2024	12/NQ-HĐND ngày 15/07/2022	1.400				150,000	-150,000	0	
	Nhà văn hóa thôn Nghĩa Lộc	Thôn Nghĩa Lộc	2024	12/NQ-HĐND ngày 15/07/2022	1.143				36,000	-36,000	0	
	Nhà văn Hóa Thôn Vạn Định	Thôn Vạn Định	2024-2025	12/NQ-HĐND ngày 15/07/2022	1.143				83,000	-83,000	0	
	<b>Danh mục tăng vốn</b>				<b>7.120</b>					<b>719,000</b>		
	Nâng cấp, mở rộng BTXM tuyến từ nhà ông Sang đến nhà ông Thanh thôn An Bảo	Thôn An Bảo	2024	341/QĐ-UBND ngày 20/11/2023	1.526				0	150,000	150,000	Thanh toán KLHT
	Nâng cấp, mở rộng BTXM tuyến từ nhà ông Thời thôn Vĩnh Thuận đến nhà ông Hồng Cửu Thành	Thôn Vĩnh Thuận - Cửu Thành	2024	317/QĐ-UBND ngày 01/11/2023	1.541				0	150,000	150,000	Thanh toán KLHT
	Nâng cấp, mở rộng BTXM từ cầu đập Thạnh đi ngã 3 nhà bà Tiết thôn Vạn Định	Thôn Vạn Định	2024	317/QĐ-UBND ngày 01/11/2023	1.603				0	150,000	150,000	Thanh toán KLHT

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư/ dự toán	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán	KH vốn năm 2022, 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện			Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	
	Tuyến đường từ đập Sét An Bảo đến giáp BTXM thôn Tân Lộc	Thôn An Bảo - Tân Lộc	2024	313/QĐ-UBND ngày 01/11/2023	1.307				0	150,000	150,000	Thanh toán KLHT
	Nhà văn hóa thôn Tân Ốc	Thôn Tân Ốc	2023	234/QĐ-UBND ngày 22/08/2023	1.143				0	119,000	119,000	Thanh toán KLHT
<b>2</b>	<b>Xã Mỹ An</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-569,000</b>		
	Thảm nhựa tuyến đường xã từ Xuân Bình đi Xuân Thạnh Nam	Thôn Xuân Bình- Xuân Thạnh Nam	2023-2024	14/HĐND ngày 30/12/2022	1.450				233,000	-233,000	0	Xã không cân đối được nguồn nên chưa triển khai dự án, xin điều chuyển vốn sang dự án khác
	Thảm nhựa tuyến đường xã từ nhà ông Hoang đi Mỹ Thắng	Thôn Hòa Ninh	2023-2024	14/HĐND ngày 30/12/2022	3.500				336,000	-336,000	0	Xã không cân đối được nguồn nên chưa triển khai dự án, xin điều chuyển vốn sang dự án khác
	<b>Danh mục tăng vốn</b>				5.242					<b>569,000</b>		
	Sửa chữa tuyến BTXM từ nhà ông Hoang đi Mỹ Thắng	Thôn Xuân Thạnh Nam	2023	213/QĐ-UBND, 16/11/2022	1.696				0	150,000	150,000	Thanh toán KLHT
	Nâng cấp, mở rộng đường BTXM tuyến Xuân Bình đi Xuân Thạnh Nam	Thôn Xuân Bình đi Xuân Thạnh Nam	2023-2024	178/QĐ-UBND, 03/10/2023	1.033				0	200,000	200,000	Thanh toán KLHT
	Thảm nhựa tuyến đường xã từ Xuân Bình đi Xuân Thạnh	Thôn Xuân Bình đi Xuân Thạnh	2023	133/QĐ-UBND, 31/07/2023	2.513				0	219,000	219,000	Thanh toán KLHT
<b>3</b>	<b>Xã Mỹ Châu</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>				312					<b>-211,544</b>		
	BTXM đường Vạn An Phú Thứ trạm y tế đến đường Đình Vạn An	Thôn Vạn An	2021	430/QĐ-UBND ngày 08/09/2021	312				279,000	-211,544	67,456	Hết khối lượng thanh toán
	<b>Danh mục tăng vốn</b>				1.428					<b>211,544</b>		

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư/ dự toán	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán	KH vốn năm 2022, 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện			Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	
	BTXM từ nhà Hương đến nhà ông Hồng	Thôn Vạn Lương	2024	411/QĐ-UBND ngày 19/12/2023	340				0	111,544	111,544	Thanh toán KLHT
	Xây dựng chợ Vạn An (giai đoạn 2)	Thôn Vạn An	2022	299/QĐ-UBND ngày 01/10/2022	1.088				0	100,000	100,000	Thanh toán KLHT
<b>4</b>	<b>Xã Mỹ Quang</b>									<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>				1.167					<b>-249,169</b>		
	BTXM tuyến đường từ ĐT 632 đến nhà ông Lực	Thôn Trung Thành 1	2023	686/QĐ - UBND ngày 01/11/2022	311				402,000	-249,169	152,831	Hết khối lượng thanh toán
	<b>Danh mục tăng vốn</b>				1.771					<b>249,169</b>		
	BTXM từ nhà ông Hay đến nhà ông Phu	Trung Thành 3	2024	423/QĐ-UBND ngày 14/12/2023	840				0	249,169	249,169	Thanh toán KLHT
<b>VI</b>	<b>Huyện Vân Canh</b>											
	<b>Xã Canh Hiền</b>				588					<b>0,000</b>		
	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-114,900</b>		
	Mở rộng, bê tông hóa đường từ bụi tre nhà ông Ánh đến nghĩa địa nối dài	Thôn Thanh Minh	2023	71/QĐ-UBND ngày 22/5/2023	588				114,900	-114,900	0	Hết khối lượng thanh toán
	<b>Danh mục tăng vốn</b>									<b>114,900</b>		
	Mở rộng cấp phối đường vào khu sản xuất từ nhà ông Chấn tới Gò Bông nối dài	Thôn Thanh Minh	2024	3637/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	285				204,000	50,000	254,000	Thanh toán KLHT
	Bê tông hóa đường từ ngã ba nhà ông Sỹ đi suối Cầu nối dài	Thôn Thanh Minh	2024		390				285,000	64,900	349,900	Thanh toán KLHT
<b>A.2</b>	<b>Điều chuyển, bổ sung vốn giữa các xã nông thôn mới để giải ngân vốn</b>											
<b>I</b>	<b>Huyện An Lão</b>									<b>0,000</b>		
<b>1</b>	<b>Danh mục giảm vốn</b>									<b>-57,195</b>		
<b>1.1</b>	<b>Xã An Toàn</b>											
	BT hóa GT nội đồng từ nhà văn hóa đến đồng Bhoang (đoạn nối tiếp)	Thôn 2	2022-2023	226b/QĐ-UBND ngày 28/10/2022	551	4,392	-4,392	0				

TT	Danh mục công trình	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư/ dự toán	Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán	KH vốn năm 2022, 2023 kéo dài sang năm 2024 thực hiện			Kế hoạch vốn năm 2024			Ghi chú
						KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	KH vốn đã giao	Điều chỉnh tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch vốn sau điều chỉnh	
	BT hóa HT nội đồng từ thôn 2 đến ruộng Tăng (đoạn nối tiếp)	Thôn 2	2022-2023	226a/QĐ-UBND ngày 28/10/2022	831	7,227	-7,227	0				Hết khối lượng thanh toán và xã không còn nhu cầu sử dụng
	Nâng cấp nhà văn hóa thôn 03	Thôn 3	2022-2023	203c/QĐ-UBND ngày 31/10/2022	813	10,471	-10,471	0				
<b>1.2</b>	<b>Xã An Trung</b>											
	Đường BTNT và rãnh thoát nước thôn 5 (hạng mục: Rãnh thoát nước)	Thôn 5	2020	208a/QĐ-UBND ngày 18/9/2020	402	1,862	-1,862	0				Hết khối lượng thanh toán và xã không còn nhu cầu sử dụng
	Nâng cấp, sửa chữa đường BTNT từ nhà văn hóa thôn 3 đến rẫy ông Tý	Thôn 3	2022-2023	4419/QĐ-UBND, ngày 20/10/2022	896	0,002	-0,002	0				Hết khối lượng thanh toán và xã không còn nhu cầu sử dụng
<b>1.3</b>	<b>Xã An Nghĩa</b>											
	Tuyến đường vào nhà văn hóa thôn 3	Thôn 3	2023	281c/ QĐ-UBND ngày 11/11/2022	215	0,442	-0,442	0				Hết khối lượng thanh toán và xã không còn nhu cầu sử dụng
<b>1.4</b>	<b>Xã An Vinh</b>											
	Bê tông xi măng nội đồng từ wang Mít đến wang Reng (đoạn nối tiếp)	Thôn 5	2023	231a/QĐ-UBND ngày 10/11/2022	670	10,240	-10,240	0				Hết khối lượng thanh toán và xã không còn nhu cầu sử dụng
	Bê tông xi măng từ cầu V'Hóch đến Gò Pa Oang (đoạn nối tiếp)	Thôn 2	2023	231b/QĐ-UBND ngày 10/11/2022	839	7,336	-7,336	0				Hết khối lượng thanh toán và xã không còn nhu cầu sử dụng
	Bê tông xi măng từ dưới nhà văn hóa đến sông Rập (Đoạn nối tiếp)	Thôn 4	2023	231c/QĐ-UBND ngày 10/11/2022	164	6,281	-6,281	0				Hết khối lượng thanh toán và xã không còn nhu cầu sử dụng
	Xây dựng tường rào, cổng ngõ, sân bê tông Trường tiểu học Thôn 5	Thôn 5	2023	231d/QĐ-UBND ngày 10/11/2022	470	8,942	-8,942	0				Hết khối lượng thanh toán và xã không còn nhu cầu sử dụng
<b>2</b>	<b>Danh mục tăng vốn</b>						<b>57,195</b>					
<b>2.1</b>	<b>Xã An Quang</b>											
1	Làm mới đập và kênh mương ruộng Rèn	Thôn 3	2024	112/QĐ-UBND ngày 02/5/2024	1.137	0	57,195	57,195				Thanh toán KLHT